

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ
NĂM 2020



Thừa Thiên Huế, tháng 5/2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

Thời gian: 14 giờ, thứ năm, ngày 28 tháng 5 năm 2020.

Địa điểm: Phòng họp tầng 4 nhà Điều hành Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	13h45-14h	Đón tiếp đại biểu và cổ đông dự Đại hội.	Hội đồng quản trị
2	14h – 14h15	Khai mạc Đại hội	Ông Hồ Nam Phong
		- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	
		- BC tổng hợp cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.	
		- Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký Đại hội	
3	14h15-14h20	Thông qua Chương trình Đại hội.	Ông Nguyễn Bá Quang
4	14h20-15h50	Thông qua báo cáo và các tờ trình của HĐQT:	
		Thông qua Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2019 và Báo cáo của HĐQT	Ông Nguyễn Bá Quang
		Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019	Ông Nguyễn Bá Quang
		Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS	Ông Nguyễn Bá Quang
		Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020	Ông Nguyễn Bá Quang
		Thông qua Báo cáo Ban Kiểm soát.	Ông Trần Quốc Định
		Bầu bổ sung thành viên HĐQT và Kiểm soát viên - Thông qua Đơn từ nhiệm của các TV HĐQT và Trưởng ban Kiểm soát - Thông qua Quy chế bầu cử. - Thông qua Tờ trình giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên. - Bầu Ban Kiểm phiếu. - Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty.	Ông Nguyễn Bá Quang
5	15h50-16h10	Thảo luận	Ông Nguyễn Bá Quang
6	16h10-16h15	Thông báo kết quả kiểm phiếu.	Ông Nguyễn Bá Quang
7	16h15-16h20	- Đại hội giải lao. - Hội đồng quản trị họp bầu Chủ tịch HĐQT. - Ban Kiểm soát họp bầu Trưởng ban Kiểm soát.	
8	16h20-16h25	Chủ tịch HĐQT mới phát biểu ra mắt	Ông Hồ Nam Phong
9	16h25-16h35	Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.	Ông Nguyễn Bá Quang
10	16h35-16h40	Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
11	16h40-16h50	Công bố quyết định tặng bằng khen TGD Tập đoàn và kỷ niệm chương cho ông Nguyễn Bá Quang.	
12	16h50-17h10	- Tổng Giám đốc TĐDMVN trao tặng bằng khen và kỷ niệm chương cho ông Nguyễn Bá Quang - Ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tịch HĐQT tặng hoa chúc mừng. - Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam phát biểu	Bà Nguyễn Thu Hiền – Chánh văn phòng Tập đoàn



13	17h10-17h15	Ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tịch HĐQT tặng hoa và quà cho các Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát từ nhiệm.	Ông Hồ Nam Phong
14	17h15-17h25	Tổng kết bế mạc Đại hội.	Ông Nguyễn Bá Quang

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ**



Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 12/2006/L-CTN thông qua ngày 12/07/2006 và có hiệu lực từ 01/01/2007;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cổ phần Dệt May Huế năm 2020 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông:

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 08/5/2020 (ngày đăng ký cuối cùng) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; cổ đông /hoặc đại diện theo ủy quyền khi đi ra ngoài hội trường phải được sự đồng ý của Chủ tọa;

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông /hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và không gây mất trật tự;

4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;

Điều 2. Chủ tọa Đại hội:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HDQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HDQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 3. Thư ký Đại hội:

1. **Thư ký Đại hội:** do Chủ tọa giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm; Chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.



2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- a) Giúp Chủ tọa kiểm tra tư cách của Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp (khi cần thiết);
- b) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông /hoặc đại diện theo ủy quyền, chuyển Chủ tọa quyết định.
- c) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- e) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;

Điều 4. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội và thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 5. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;
- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu, nội dung ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai, tỷ lệ theo quy định trong Điều 21 – Điều lệ Công ty.
- Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi sổ cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó và các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

10628
3 TY
HÂN
AY HI
ỦY-TÍN

- Cổ đông /hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông /hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thông qua bằng hình thức ghi trực tiếp từng nội dung được thông qua vào phiếu bầu. Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Việc bầu cử thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

3. Thể lệ biểu quyết: Cứ 01 (một) cổ phần tương đương 01 (một) phiếu biểu quyết. Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng – 08/5/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: 10.000.000 cổ phần tương đương với 10.000.000 quyền biểu quyết.

Điều 7. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 8. Thi hành Quy chế

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN BÁ QUANG



Số: 352/BC-DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾT HOẠCH NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế như sau:

A. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019:

I. Đặc điểm tình hình ngành Dệt May năm 2019:

1. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt 3%, thấp hơn mức dự báo tháng 07/2019 (3,2%); tăng trưởng các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, EU đều giảm so với năm 2018.

2. Tổng cầu nhập khẩu hàng Dệt May của thế giới ước đạt 780,8 tỷ USD, chỉ tăng 3,4% so với năm 2018 (mức tăng trưởng năm 2018 là 7,33%), cho thấy ngành Dệt May toàn cầu năm 2019 chịu ảnh hưởng tiêu cực từ các yếu tố kinh tế, chính trị thế giới như chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, sự kiện Brexit chưa được giải quyết,...

3. Các quốc gia xuất khẩu Dệt May cạnh tranh với Việt Nam đều có mức tăng trưởng thấp hơn cùng kỳ, Trung Quốc tăng trưởng âm 2,3%.

4. Giá bông ở mức 1,8 – 1,95 USD/kg trong 06 tháng đầu năm. Quý III/2019, giá bông giảm liên tục đến tháng 9/2019, giá bông còn 1,55 USD/kg. Quý IV/2019, nhờ tín hiệu lạc quan về đàm phán thương mại, giá bông có khởi sắc và hiện đang ở mức 1,68 USD/kg.

5. Giá sợi năm 2019 giảm bình quân 30 cent/kg, lỗ 5-6 tỷ đồng/01 vạn cọc sợi.

II. Những kết quả đạt được năm 2019:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh toàn Công ty:

Bảng 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	TH năm 2019	So sánh (%)	
(A)	(B)	C	1	2	3	4 = 3/1	5 = 3/2
I	Sản phẩm chủ yếu						
1	Sợi các loại	Tấn	14.234,46		14.758,51	103,7	
	Sợi các loại quy đổi Ne 30	Tấn	13.137,66	13.650	13.018,16	99,1	95,4
	- Sợi xe	Tấn	551,6	1.000	1.207,9	219,0	120,8
	- Xuất khẩu (kể cả KD)	Tấn	11.452,2	12.000	11.964,8	104,5	99,7
2	Vải dệt kim	Tấn	706,24	780	636,05	90,1	81,5
3	Sản phẩm may						
	Sản phẩm sản xuất	1.000 chiếc	20.212,71	23.000	20.189,07	99,9	87,8
	Sản phẩm xuất khẩu	1.000	14.448,75	16.000	14.929,97	103,3	93,3



II	Giá trị SXCN	Tr. đồng	1.647.883	1.732.600	1.656.000	100,5	95,6
III	Doanh thu	Tr. đồng	1.748.213	1.808.000	1.756.976	100,5	97,2
	- Sợi	Tr. đồng	814.459	825.000	753.319	92,5	91,3
	- May	Tr. đồng	823.295	900.000	893.098	108,5	99,2
	- Cửa hàng	Tr. đồng	3.205	6.600	6.902	215,4	104,6
	- Khác (bao gồm doanh thu tài chính)	Tr. đồng	107.254	76.400	103.657	96,6	135,7
IV	Doanh thu CM	Tr. đồng	426.031,95	511.200	443.230,37	104,0	86,7
	May 1	Tr. đồng	113.869,57	115.000	106.127,66	93,2	92,3
	May 2	Tr. đồng	108.876,14	114.000	108.690,62	99,8	95,3
	May 3	Tr. đồng	115.382,11	115.000	107.590,36	93,2	93,6
	May 4	Tr. đồng	33.111,98	81.200	64.986,32	196,3	80,0
	CN Quảng Bình	Tr. đồng	54.792,15	86.000	55.835,41	101,9	64,9
V	Kim ngạch XK tính đủ	1000USD	89,431.47	96,000	100,432.15	112,3	104,6
	- Sợi (kể cả KDTM)	1000USD	30.733,63	32.000	26.548,52	86,4	83,0
	- May	1000USD	58.697,84	64.000	73.883,63	125,9	115,4
VI	Kim ngạch XK thanh toán	1000USD	60.963,13	66.000	59.809,38	98,1	90,6
	- Sợi (kể cả KDTM)	1000USD	30.733,63	32.000	26.548,52	86,4	83,0
	- May	1000USD	30.229,50	34.000	33.260,86	110,0	97,8
VII	Kim ngạch NK May	1000USD	32.630,58	35.000	37.675,78	115,5	107,6
VIII	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	36,2	50,0	23,5	64,5	42,7
IX	Nộp ngân sách	Tr. đồng	12.686,00	16.500,00	10.694,00	84,3	64,8

a) Doanh thu thực hiện đạt 1.756,5 tỷ đồng, đạt 97,2% kế hoạch, tăng 0,5% so với năm 2018.

b) Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá hiện hành đạt 1.656 tỷ đồng, đạt 95,6% kế hoạch, tăng 0,5% so với năm 2018.

c) Kim ngạch xuất khẩu thanh toán thực hiện đạt 59,8 triệu USD, đạt 90,6% kế hoạch, giảm 1,9% so với năm 2018.

d) Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 23,5 tỷ đồng, tỷ lệ 23,5%/vốn điều lệ, đạt 42,7% kế hoạch, giảm 15,7% so với năm 2018.

e) Tiền lương bình quân toàn Công ty năm 2019 có tính lương tháng 13 đạt 6.475.000 đồng/người/tháng, tăng 0,3% so với năm 2018.

Tiền lương bình quân của người lao động tại trụ sở chính của Công ty năm 2019 là 6.828.610 đồng/người/tháng, tăng 0,3% so với năm 2018.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị:

1. Khối Sợi:

1.1. Kết quả kinh doanh:

a) Doanh thu sản xuất kinh doanh sợi năm 2019 là 753,3 tỷ đồng, đạt 91,3% kế hoạch, giảm 7,5% so với năm 2018, tương ứng sản lượng tiêu thụ là 14.435 tấn, tăng 5% so với năm 2018.

Sản lượng sợi xuất khẩu đạt 10.700 tấn, tương đương 575 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 77,5% doanh thu, giảm 12,5% so với năm 2018.

b) Doanh thu kinh doanh thương mại sợi đạt 68,12 tỷ đồng, tăng 14,3% so với năm 2018.

c) Giá sợi bình quân năm 2019 giảm đến 7.829 đồng/kg so với năm 2018, dẫn đến lợi nhuận sợi không đạt (ước lỗ 30,5 tỷ đồng).

d) Chỉ số tích lũy sợi đạt 428 đồng/kg.

1.2. Kết quả sản xuất sợi:

a) Tổng sản lượng sợi sản xuất năm 2019 là 13,018 tấn sợi chỉ số bình quân Ne30, đạt 95,4% kế hoạch năm, giảm 1% so với năm 2018.

b) Năng suất lao động bình quân của nhà máy Sợi năm 2019 là 68,13kg sợi Ne30/công, giảm 0,5% so với năm 2018.

c) Chất lượng sợi trong năm 2019 vẫn còn để xảy ra tình trạng khiếu nại bằng văn bản của khách hàng.

d) Công tác tiết kiệm:

- Khối lượng bông tiết kiệm được là 51,2 tấn, tương đương 2,3 tỷ đồng.

- Khối lượng xơ vượt định mức là 90 tấn, tương đương 2,3 tỷ đồng.

- Sản lượng điện tiêu thụ tiết kiệm được là 1,7 triệu KWh, tương đương 2,6 tỷ đồng.

Tổng số tiền tiết kiệm được trong sản xuất của nhà máy Sợi là 2,6 tỷ đồng.

e) Công tác quản lý sản xuất có sự thay đổi từ ngày 01/08/2019, nhà máy điều chỉnh bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, bỏ cấp quản lý trung gian là Trưởng ca, tạo sự chủ động trong điều hành, triển khai sản xuất tại nhà máy.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh sản phẩm Dệt Nhuộm - May:

2.1. Kết quả kinh doanh Dệt Nhuộm - May:

a) Tổng doanh thu tiêu thụ sản phẩm may năm 2019 đạt 893,1 tỷ đồng, đạt 99,2% kế hoạch năm, tăng 8,5% so với năm 2018.

b) Đơn hàng Dệt Nhuộm trong năm 2019 chỉ đạt 81,5% kế hoạch, giảm 9,9% so năm 2018, tương đương 50% năng lực sản xuất của nhà máy.

Xu hướng khách hàng chuyển từ vải 100% Polyester sang vải Poly cài spandex có tỷ lệ trên 10%, vải in, vải Yarn dye, vải cotton và cotton có cài spandex, vải sử dụng sợi CD, sợi TCD, sợi Recycle, sợi Coolplus,... và một số vải có tính năng đặc biệt như vải sử dụng hóa chất nhập khẩu SILVADUR (một loại anti microbial), trong khi giá thành và chất lượng của nhà máy không cạnh tranh được với các nhà cung ứng vải của Đài Loan, Trung Quốc nên khó nhận được nhiều đơn hàng.

c) Trong năm 2019, bên cạnh việc duy trì các khách hàng truyền thống như Aurora, Hansae, Makalot, Fashion Garment,... Công ty đã giao dịch với nhiều khách hàng mới như khách hàng Asmara (thông qua Richa), MGF (thông qua Phong Phú), Alpine, Itochu,...

d) Lợi nhuận may ước đạt 47,2 tỷ đồng.

e) Chỉ tiêu hiệu quả may đạt 10 triệu đồng/lao động.

2.2. Tình hình sản xuất sản phẩm Dệt Nhuộm - May:

a) Năm 2019, công tác đơn hàng tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là tại nhà máy May 4 và chi nhánh Quảng Bình.

Tổng doanh thu CM của các nhà máy May năm 2019 là 443,2 tỷ đồng, đạt 86,7% kế hoạch năm, tăng 4% so với năm 2018. với tổng số lượng sản phẩm thực hiện là 20,2 triệu sản phẩm, trong đó:

b) Tổng khối lượng vải thành phẩm sản xuất năm 2019 tại nhà máy Dệt Nhuộm là 636 tấn, đạt 81,5% kế hoạch năm, giảm 9,9% so với năm 2018 với tỷ lệ vải thành phẩm loại A đạt 98,1%, tăng 0,9% so với năm 2018.

e) Năng suất lao động bình quân của nhà máy Dệt Nhuộm năm 2019 đạt 32,2kg vải thành phẩm/công, giảm 1,3kg vải thành phẩm/công so với năm 2018.

f) Doanh thu bán hàng tại Cửa hàng KDGTSP năm 2019 là 6,9 tỷ đồng, đạt 104,6% kế hoạch năm.

3. Kết quả hoạt động khối Nội chính – Kỹ thuật Đầu tư – Tài chính:

3.1. Hoạt động tài chính:

Bảng 2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2019 (ĐVT: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	So sánh 2019 - 2018
	Tiền vay ngắn hạn			
1	Số dư vay ngắn hạn đầu năm	228.375	109.371	119.004
	Số tiền vay ngắn hạn trong năm	1.145.000	1.009.425	135.575
	Số trả nợ vay ngắn hạn trong năm	1.114.311	889.775	224.536
	Số dư vay ngắn hạn dự kiến 31/12	198.285	229.021	(30.736)
	Chi phí lãi vay dự kiến	20.562	17.508	3.054
2	Trong đó: Lãi vay vốn lưu động	8.934	6.530	2.404
	Lãi vay đầu tư	11.628	10.978	650
	Vay dài hạn			
3	Số vay dài hạn đầu năm	184.646	164.560	20.086
	Số vay dài hạn trong năm		52.944	(52.944)
	Trả nợ vay dài hạn	30.626	32.395	(1.769)
	Số dư vay dài hạn dự kiến đến 31/12	157.073	185.108	(28.035)
	Nợ phải thu khách hàng			
4	Số dư nợ phải thu đầu năm	218.364	147.189	71.175
	Số phải thu phát sinh trong năm	1.751.368	1.769.970	(18.602)
	Số đã thu trong năm	1.806.781	1.699.246	107.535
	Số dư nợ phải thu 31/12	165.046	217.913	(52.867)
5	Khấu hao tài sản và công cụ dụng cụ	61.651	84.239	(22.588)
6	Đầu tư xây dựng, mua sắm TSCĐ	30.678	8.643	22.035

7	Chi trả bằng tiền mặt	17.394	16.727	667
---	-----------------------	--------	--------	-----

3.2. Công tác lao động - tiền lương – đào tạo:

a) Tổng số lao động Công ty tính đến 31/12/2019 là 5.364 người, lao động tăng mới năm 2019 là 1.050 lao; lao động giảm là 956 lao động.

b) Năm 2019, Công ty đã thực hiện kiện toàn bộ máy cán bộ quản lý, bổ nhiệm 01 Giám đốc Điều hành và quản lý cấp trung tại một số đơn vị.

c) Tổ chức được các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng đội ngũ quản lý cấp trung, cán bộ quản lý cấp cơ sở ngành Sợi, xây dựng chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo nhân viên mới và các khóa đào tạo bắt buộc theo quy định của pháp luật.

d) Công ty cũng đã cải tiến hệ thống đánh giá hiệu quả công việc bằng các chỉ số KPI đối với CBCNV khối phòng, ban, tạo động lực làm việc cho CBCNV.

3.3. Công tác hệ thống:

a) Năm 2019, Công ty tổ chức tiếp đón 18 cuộc đánh giá chính thức của khách hàng về hệ thống TNXH, hệ thống QLCL và hệ thống an ninh tại Công ty, nhà máy May 4 và chi nhánh Quảng Bình. Mặc dù vẫn còn những điểm không phù hợp, tuy nhiên, Công ty đã cơ bản đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng và được khách hàng chấp nhận kết quả đánh giá tại Công ty.

b) Tiếp tục xây dựng các hệ thống quản lý tại 02 đơn vị mới là nhà máy May 4 và chi nhánh Quảng Bình, cơ bản đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng.

c) Hoạt động kiểm soát nội bộ trong năm 2019 đã mang đến những hiệu quả tích cực khi đã thực hiện kiểm tra, phát hiện được các rủi ro, sai sót trong hồ sơ các dự án và công tác quản lý số liệu tại các đơn vị, đề xuất các giải pháp khắc phục và kiểm soát kết quả khắc phục của các đơn vị.

3.4. Công tác đầu tư:

a) Năm 2019, Công ty đã thực hiện các dự án đầu tư với tổng mức đầu tư 99,4 tỷ đồng, trong đó:

- 02 dự án chuyển tiếp từ năm 2018 là dự án mở rộng, nâng công suất Hệ thống xử lý nước thải công suất 1.500 m³/ngày đêm và dự án Lắp đặt máy biến áp 110/6,6kV công suất 10MVA.

- 03 dự án triển khai trong năm 2019 là dự án Đầu tư bổ sung thiết bị Sợi (13,7 tỷ đồng) dự kiến hoàn thành vào quý II năm 2020, dự án Đầu tư bổ sung thiết bị May (35,8 tỷ đồng) dự kiến hoàn thành vào quý III năm 2020 và dự án Cải tạo hệ thống điều không nhà máy Sợi dự kiến hoàn thành vào quý II năm 2020.

b) Ngoài ra, trong năm 2019, Công ty cũng triển khai thực hiện dự án Xây dựng nhà ăn ca 2 tầng và khu văn phòng. Hiện nay, dự án đang trong giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và lập tổng dự toán của dự án.

c) Các dự án trong năm 2019 được thực hiện đúng tiến độ; các công trình xây dựng cơ bản được kiểm soát chặt chẽ, tuân thủ các quy định hiện hành của nhà Nước; các dự án được giải ngân theo đúng tiến độ.

d) Ngoài các dự án đầu tư, Công ty cũng đã triển khai việc cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng tại các đơn vị, tạo môi trường làm việc an toàn cho người lao động như lắp đặt hệ thống làm mát, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, hệ thống mái che nối liền giữa xưởng sản xuất và nhà ăn tại chi nhánh Quảng Bình, xử lý chống dột, chống nóng tại các nhà xưởng, thay thế, sửa chữa các công trình hư hỏng,...

3.5. Công tác phòng chống cháy nổ và bảo đảm an ninh Công ty:

a) Công tác trang bị, kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện PCCC và thực hiện huấn luyện, diễn tập PCCC tại Công ty được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật và nội quy Công ty.

b) Tình trạng gây mất trật tự, hút thuốc lá trong Công ty đã được kiểm soát hiệu quả hơn.

c) Tình trạng kẹt xe, mất trật tự phía trước cổng Công ty đã được ban Bảo vệ phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết tốt, ổn định.

3.6. Công tác chăm sóc sức khỏe và đời sống người lao động:

a) Năm 2019, Công ty đã thực hiện khám chữa bệnh, cấp thuốc cho 4.980 CBCNV, tổng chi phí 404,2 triệu đồng; phục vụ tổng cộng 1,1 triệu suất ăn cho người lao động.

b) Giải quyết chế độ ốm đau cho 856 người với 1.398 công ốm.

c) Công tác y tế dự phòng được chú trọng, thường xuyên phối hợp các đơn vị bên ngoài phun thuốc diệt côn trùng nên trong năm 2019, không có dịch bệnh xảy ra tại Công ty.

d) Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được Công ty thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của pháp luật.

e) Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được ưu tiên thực hiện nên trong năm 2019, không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm trong Công ty.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

I. Dự báo các yếu tố tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020:

1. Tình hình kinh tế - chính trị thế giới tiếp tục bấp bênh:

a) Tình hình cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung chưa có hồi kết thì lại diễn ra căng thẳng quân sự Mỹ - Iran khiến mọi dự báo về kinh tế - chính trị năm 2020 đều không chắc chắn.

b) Sự sắp xếp và định hình lại chuỗi cung dệt may toàn cầu do Trung Quốc đang tiến lên chuỗi giá trị dệt may cao hơn và tăng cường chuyển dịch sản xuất dệt may ra nước ngoài trong bối cảnh giá thành sản xuất trong nước tăng cao.

c) Tình hình dịch bệnh Covid 19 bùng phát trên toàn thế giới đến nay vẫn chưa chững lại. Mỹ và Châu Âu là hai thị trường xuất khẩu lớn của ngành Dệt May hiện nay vẫn đang chịu ảnh hưởng nặng nề và chưa có dấu hiệu tích cực hơn.

2. Kinh tế - chính trị trong nước:

a) Kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục duy trì ổn định trong năm 2020, mục tiêu tăng trưởng GDP đạt 6,8%, tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân được kiểm soát dưới 4% và do đó dự báo lãi suất sẽ được duy trì ổn định, đặc biệt trong bối cảnh các nền kinh tế lớn đều đang điều chỉnh chính sách tiền tệ, kích thích để duy trì tăng trưởng.

b) Tiền lương tối thiểu vùng được điều chỉnh tăng 5,5% từ tháng 1/2020 làm tăng chi phí tiền lương, chi phí đóng BHXH và kinh phí Công đoàn trong doanh nghiệp.

c) Hiệp định thương mại CPTPP đã có hiệu lực và dự kiến hiệp định EVFTA sẽ có hiệu lực năm 2020, tuy nhiên chưa thật sự mang lại lợi ích lớn cho doanh nghiệp dệt may.

3. Ngành Dệt May Việt Nam đang đối mặt với cạnh tranh gay gắt trên sân nhà:

Các doanh nghiệp FDI đổ xô đầu tư vào Việt Nam để tận dụng ưu thế về nhân công, điện, đón đầu các Hiệp định thương mại. Các doanh nghiệp này thường được tổ chức với quy mô lớn, tập trung tại các khu vực thuận tiện về giao thông và nhân công. Mặt khác, họ duy trì lợi thế về năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp nội địa thông

qua tập trung quản lý về các mảng thị trường, tài chính và công nghệ tại Công ty mẹ, kiểm soát chặt chẽ nhưng cũng đủ linh hoạt để phát triển.

II. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đại dịch Covid – 19 đã lan rộng trên phạm vi toàn cầu, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người cũng như nền kinh tế của các nước trên thế giới. Đặc biệt, các lệnh phong tỏa, giới nghiêm, cách ly của các nền kinh tế lớn đã làm giảm đột ngột nhu cầu đối với các mặt hàng, trong đó có các mặt hàng ngành Dệt May đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 đều giảm so với năm 2019, cụ thể như sau:

1. Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ đồng, giảm 37% so với năm 2019
2. Tỷ lệ chia cổ tức: 7% vốn điều lệ, giảm 47% so với năm 2019
3. Tổng khấu hao trích trong năm: 65 tỷ đồng.
4. Giá trị SXCN (theo giá hiện hành): 1.412 tỷ đồng, giảm 15% so với năm 2019.
5. Tổng doanh thu: 1.452 tỷ đồng, giảm 17% so với năm 2019. Trong đó:
 - a) Doanh thu sợi: 600 tỷ đồng.
 - b) Doanh thu may: 812 tỷ đồng.
 - c) Doanh thu khác: 40 tỷ đồng.
6. Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 79,4 triệu USD, giảm 22% so với năm 2019.
7. Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 47 triệu USD, giảm 23% so với năm 2019.
8. Sản phẩm chủ yếu:
 - a) Sản lượng sợi sản xuất: 11.200 tấn, giảm 14% so với năm 2019.
 - b) Sản lượng vải: 400 tấn, giảm 45% so với năm 2019.
 - c) Sản phẩm may dệt kim: 17,5 triệu sản phẩm, giảm 11% so với năm 2019.
9. Nộp ngân sách: 13 tỷ đồng.
10. Thu nhập bình quân đạt 6.523.000 đồng/người/tháng, bằng với năm 2019.

III. Giải pháp tổ chức thực hiện:

1. Khôi sợi:

a) Đảm bảo năm 2020, khối Sợi dự kiến sẽ tiếp tục không đạt hiệu quả. Do đó chủ yếu hạn chế tồn kho, đảm bảo công việc cho người lao động.

b) Ổn định chất lượng Sợi, soát xét lại các chỉ tiêu kiểm soát chất lượng và duy trì các chỉ tiêu trong mức cho phép.

c) Củng cố, xây dựng lại hệ thống QLCL Sợi.

d) Xác định lại mặt hàng và thị trường phù hợp với năng lực Công ty theo hướng hiệu quả nhất, đồng thời, nghiên cứu giảm dần sản lượng bán vào thị trường Thổ Nhĩ Kỳ, tăng sản lượng vào thị trường Hàn Quốc.

e) Xác định nguồn nguyên liệu phù hợp, nghiên cứu sử dụng thêm xơ Indorama có giá rẻ hơn để tăng hiệu quả, đồng thời, xây dựng phương án công nghệ phù hợp với từng loại nguyên liệu, viết thành tài liệu để áp dụng cho toàn nhà máy.

f) Xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại các dây chuyền sản xuất sau khi đầu tư bổ sung 09 máy sợi con G32 thay thế các máy Textima cũ theo hướng chuyên môn hóa phẩm cấp chất lượng sợi và mặt hàng sản xuất.

g) Nghiên cứu phương án bố trí lại lao động, đảm bảo không vượt quá 100 lao động/vạn cọc sợi sau khi hoàn thành đầu tư thay thế thiết bị, giảm số lượng cọc sợi của nhà máy từ 6,6 vạn cọc xuống còn 5 vạn cọc vào cuối năm 2020.

2. Khối Dệt Nhuộm:

a) Ngoài việc phụ thuộc vào các đơn hàng may FOB của Công ty, nhà máy phải chủ động tìm kiếm thêm thị trường, khách hàng để khai thác 100% công suất thiết kế theo hướng đưa sản phẩm vải Dệt Nhuộm tham gia sâu vào chuỗi cung ứng sản xuất của các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam.

b) Ngoài các mặt hàng là thế mạnh của Công ty như đơn hàng vải polyester trên các loại sợi mới có tính phổ biến như filament, recycled yarn, ATY yarn, các loại sợi pha filament-CD,... cần nghiên cứu, phát triển thêm các đơn hàng vải sợi bông, sợi Modal, Tencel,...

3. Khối May:

a) Đảm bảo nhà máy May 1, May 2, May 3 trong năm 2020 có lợi nhuận; nhà máy May 4 hòa vốn và chi nhánh Quảng Bình đảm bảo hoạt động sản xuất không gián đoạn.

b) Tổ chức sắp xếp lại khối May đảm bảo vận hành thông suốt và hiệu quả.

c) Cân đối lại dây chuyền sản xuất, tính toán để tăng hiệu quả các đơn hàng, tinh giản lao động May xuống còn dưới 28 lao động/chuyên may. Tỷ lệ lao động phục vụ không vượt quá 30% tổng lao động của nhà máy.

d) Nghiên cứu phương án đầu tư chuyên môn hóa 01 nhà máy cắt cung cấp BTP cho các nhà máy May và đầu tư bổ sung thêm bộ phận thêu, bộ phận wash phục vụ gia công các công đoạn của các đơn hàng May.

4. Khối Nội chính – Đầu tư – Tài chính Kế toán:

a) Xây dựng Quy hoạch, đào tạo cán bộ nguồn thay thế đội ngũ cán bộ Lãnh đạo, quản lý chuẩn bị nghỉ hưu của Công ty, trong đó ưu tiên quy hoạch đội ngũ cán bộ dưới 35 tuổi.

b) Xây dựng chương trình đào tạo cán bộ quản lý cấp trung, quản lý cấp cơ sở, đội ngũ cán bộ kỹ thuật, QA,... để có nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu của các đơn vị, định hướng tăng chất lượng, giảm số lượng lao động.

c) Xây dựng lại hệ thống thang bảng lương, có chế độ chính sách đặc thù và lộ trình thăng tiến để thu hút nhân sự chất lượng cao.

d) Xây dựng quy hoạch tổng thể Công ty giai đoạn 2020 – 2030.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực hiện công tác sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN BÁ QUANG

T.T.Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN
CHIẾN LƯỢC SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo tiến trình xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh Công ty giai đoạn 2020 – 2025 và nội dung cơ bản của chiến lược như sau:

I. Tiến trình xây dựng chiến lược:

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Dệt May Việt Nam về việc xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty và các đơn vị liên quan thực hiện theo tiến trình cụ thể như sau:

1. Ngày 22/02/2019, Chủ tịch HĐQT triệu tập Ban Giám đốc Công ty và Trưởng các đơn vị liên quan để định hướng chiến lược Công ty và giao nhiệm vụ soạn thảo chiến lược.

2. Dự thảo Chiến lược lần 1 được gửi Tập đoàn vào ngày 06/3/2019. Đồng chí Lê Tiến Trường – TGD Tập đoàn – đã có nhận xét trực tiếp khi vào làm việc tại Công ty ngày 09/3/2019.

3. Chiến lược tiếp tục được chỉnh sửa dưới sự hỗ trợ của cán bộ Tập đoàn và thông qua tại Hội nghị Ban Giám đốc và Trưởng các đơn vị ngày 11/12/2019.

4. Ngày 08/01/2020, chiến lược được thông qua tại Hội nghị Chiến lược Công ty dưới sự chỉ đạo của ông Lê Tiến Trường – TGD Tập đoàn – và các đồng chí trong Ban Lãnh đạo Tập đoàn.

II. Nội dung cơ bản chiến lược sản xuất kinh doanh Công ty giai đoạn 2020 - 2025:

Sau khi chỉnh sửa theo ý kiến chỉ đạo của các đồng chí trong Ban Lãnh đạo Tập đoàn, chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2020 – 2025 gồm một số nội dung cơ bản như sau:

1. Đối với sản phẩm Sợi:

a) Sản xuất chủ yếu các mặt hàng sợi pha có phẩm cấp chất lượng ở mức trung bình khá. Phát triển thêm dòng sản phẩm chất lượng cao, không có xơ ngoại lai (CF).

b) Sau khi hoàn thành các hạng mục đầu tư sẽ thực hiện sắp xếp lại toàn bộ các dây chuyền sản xuất tại nhà máy Sợi hiện tại, gồm 03 dây chuyền sản xuất, trong đó, tập trung các thiết bị mới thành 01 dây chuyền chuyên sản xuất các mặt hàng chất lượng cao (bao gồm sợi CF) và 02 dây chuyền sản xuất các mặt hàng thông dụng có phẩm cấp chất lượng trung bình khá.



c) Mục tiêu đến năm 2025, thâm nhập thành công và doanh thu ổn định từ thị trường Hàn Quốc với tỷ lệ 15% doanh thu sản xuất kinh doanh Sợi.

2. Đối với sản phẩm vải Dệt Nhuộm và May:

a) Công ty tiếp tục định vị phân khúc sản phẩm của Công ty là phân khúc tầm trung và sản phẩm chủ lực vẫn là các sản phẩm sử dụng vải dệt kim.

b) Thị trường chủ yếu vẫn là thị trường Mỹ nhưng giảm tỷ lệ để tránh phụ thuộc quá lớn vào thị trường này, phát triển, tăng thị phần tại thị trường Nhật Bản và các nước khác. Tất cả các đơn hàng May của Công ty chỉ nhận qua 01 cấp trung gian (vendor) hoặc nhận trực tiếp từ khách hàng (buyer).

c) Thực hiện đầu tư nhà máy may 02 tầng, 32 chuyên may thay thế cho nhà máy May 1 và nhà máy May 2 cũ đã xuống cấp, không còn được khách hàng đánh giá cao về mặt bằng nhà xưởng cũng như cách bố trí sản xuất.

d) Hình thành Bộ phận nghiên cứu, thiết kế và phát triển sản phẩm may dệt kim phục vụ sản xuất ODM.

e) Mục tiêu đến năm 2025, tỷ lệ đơn hàng FOB của Công ty chiếm 70% trở lên và có doanh thu từ đơn hàng ODM.

3. Đối với mục tiêu của Công ty:

a) Giai đoạn 2020 – 2022, các chỉ tiêu tài chính của Công ty tăng trưởng thấp nhất 5%/ năm.

b) Giai đoạn 2023 – 2025, các chỉ tiêu tài chính của Công ty tăng trưởng thấp nhất 10% mỗi năm. Đến năm 2025, doanh thu Công ty đạt tương ứng 2.700 tỷ đồng, lợi nhuận 65 tỷ đồng và thu nhập bình quân đạt 10.500.000 đồng/người/tháng.

c) Công ty thực hiện đầu tư theo chiều sâu để tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiện đại hóa quy trình sản xuất của Công ty với tổng mức đầu tư dự kiến trong giai đoạn 2020 – 2025 là 445 tỷ đồng.

d) Tầm nhìn của Công ty đến năm 2025 là một đối tác quan trọng của các thương hiệu thời trang lớn ở phân khúc cấp trung trên thế giới, đáp ứng những yêu cầu cao nhất của khách hàng với hệ thống quản trị sản xuất, quản trị chất lượng hiện đại, có môi trường thân thiện, tăng trưởng bền vững và hiệu quả hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam.

Trên đây là tiến trình xây dựng và các nội dung cơ bản chiến lược sản xuất kinh doanh Công ty giai đoạn 2020 – 2025. Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến của Đại hội đồng Cổ đông Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÁ QUANG

Số: 350/BC-DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2020.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019
VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo Đại hội hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

I. Danh sách Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2018 – 2023 bầu, cụ thể:

1. Ông Nguyễn Bá Quang - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Ông Nguyễn Văn Phong – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
3. Ông Hồ Ngọc Lan – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
4. Ông Trần Hữu Phong – Thành viên HĐQT.
5. Ông Nguyễn Ngọc Bình – Thành viên độc lập HĐQT.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các phiên họp: 04 phiên họp

2. Xin ý kiến bằng văn bản: 11 lần

3. Các hoạt động chính:

- a) Chỉ đạo, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- b) Chỉ đạo triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- c) Thông qua việc bổ nhiệm 01 Giám đốc Điều hành. Đồng thời trong năm đã đồng ý với chủ trương Ban Giám đốc Công ty bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ quản lý cấp trung.

d) Hàng quý đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty qua đó kịp thời chỉ đạo, định hướng Ban Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

e) Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy định Điều lệ Công ty, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế hoạt động và hỗ trợ tích cực cho cơ quan điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

f) Ngoài các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo chuyên đề hoặc theo văn bản trình của cơ quan điều hành, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh. Trong các phiên họp, số lượng thành viên tham gia họp đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, các phiên họp đều có mời Trưởng ban kiểm soát tham gia theo quy định.

g) Năm 2019, HĐQT đã tổ chức và xin ý kiến biểu quyết bằng bản thảo của các thành viên HĐQT để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền nhằm tăng cường công



tác quản trị, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

h) Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các nghị quyết sau: Nghị quyết đánh giá kết quả SXKD năm 2018 và giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2019; Các Nghị quyết về đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh các quý và kế hoạch các quý tiếp theo năm 2019 ; Các Nghị quyết về hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng; Nghị quyết về việc thanh lý các xe ô tô cũ đã hết sử dụng; Nghị quyết về việc chi trả tiền lương năm 2019 đối với chức danh Tổng Giám đốc; Nghị quyết về việc bổ nhiệm bà Nguyễn Hồng Liên – TP KHXNK May làm GĐĐH Công ty.

i) Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua việc hàng tháng HĐQT có kế hoạch làm việc trực tiếp với các đơn vị sản xuất, các phòng nghiệp vụ để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, giám sát thông qua hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ Công ty và tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng. Sau giám sát Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện một số giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các đơn vị thành viên.

II. Định hướng và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2020

1. Định hướng chiến lược:

a) Thực hiện đúng và đủ các quyền hạn của Hội đồng quản trị đã quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

b) Tăng cường mối liên hệ giữa Hội đồng quản trị với cổ đông, giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

c) Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động đầu tư chiều sâu, áp dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, thiết bị hiện đại, nâng cấp hệ thống quản trị thông tin.

d) Chỉ đạo Ban điều hành tập trung đào tạo nguồn nhân lực cấp cao; tập trung đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị theo hướng tự động hóa cao, hiện đại, phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

e) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thị trường theo chuyên môn hóa tại các đơn vị.

f) Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy tổ chức và hệ thống phòng ban tại Công ty và các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn và phù hợp với sự phát triển của Công ty

g) Chỉ đạo Ban điều hành tích cực quản trị dòng tiền, giảm thiểu rủi ro tài chính, xây dựng giải pháp, chiến lược nguồn tài chính cho công tác đầu tư chiều sâu và đầu tư đào tạo nguồn nhân lực.

h) Tăng cường kiểm tra giám sát định kỳ, đột xuất để đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như các Quy chế nội bộ của Công ty.

i) Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống cho người lao động và bảo vệ môi trường.

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2020:

10
VC
PI
MA
THU

a) Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo quy định để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ hoạt động của Công ty.

c) Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

d) Xây dựng định hướng, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Công ty, quyết định các dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Doanh thu: 1.452 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ đồng.
- Dự kiến chia cổ tức: 07%/Vốn điều lệ.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2019 và chương trình hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến đóng góp và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN BÁ QUANG



Số: 337/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 5 năm 2020.

TỜ TRÌNH

Về phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006.
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2019.

Người đại diện phần vốn tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 dự kiến như sau:

Phần I. Phân phối lợi nhuận năm 2019:

Vốn điều lệ	100.000.000.000
1. Lợi nhuận thực hiện:	23.467.042.870
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ (%):	23,47%
Nộp thuế TNDN 20% lợi nhuận thực hiện	5.258.939.458
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	18.208.103.412
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ (%):	18,21%
3. Lợi nhuận không được phân phối	212.476.360
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	17.995.627.052

STT	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Tỷ lệ (%) / VĐL	Số tiền	Tỷ lệ (%) / LNST	Ghi chú
I	Trích lập các quỹ				Số dư sau khi được trích
1	Quỹ đầu tư phát triển	0,00		0,00	82.478.956.722
2	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	0,50	500.000.000	2,78	651.000.000
3	Quỹ khen thưởng	0,50	500.000.000	2,78	974.120.482
4	Quỹ phúc lợi	2,00	1.995.627.052	11,09	9.040.074.880
	Cộng các quỹ	3,00	2.995.627.052	16,65	
II	Trả cổ tức	15,00	15.000.000.000	83,35	
	Tổng cộng	18,00	17.995.627.052	100,00	

Phần II. Phân phối lợi nhuận của các năm trước:

1. Lợi nhuận do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ đến 31/12/2018: 1.446.594.503 đồng.

Trong đó:

- Lợi nhuận chưa thực hiện (03 đối tượng phải thu khó đòi): 332.687.625 đồng.
- Lợi nhuận đã thực hiện từ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại: 1.113.906.878 đồng.

2. **Đề nghị:** Bổ sung phần lợi nhuận từ chênh lệch tỷ giá được phân phối vào quỹ phúc lợi **1.113.906.878** đồng.

Trên đây là phương án dự kiến phân phối lợi nhuận của Công ty, kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

**TM NHÓM NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN BÁ QUANG



Số: 353/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2020.

TỜ TRÌNH

Về chi trả tiền lương và thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua chế độ thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị Báo cáo và đề xuất Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao năm 2019:

Trong năm tài chính 2019 Công ty đã tiến hành chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát tổng cộng số tiền là 1.056.000.000 đồng (Một tỷ không trăm năm mươi sáu triệu đồng), bằng tổng mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt.

2. Đề xuất mức tiền lương và thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát năm tài chính 2020 như sau:

Tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách: 10.000.000 đồng/tháng.
- TV Hội đồng quản trị chuyên trách: 30.000.000 đồng/tháng
- TV Hội đồng quản trị không chuyên trách: 5.000.000 đồng/tháng.

Tiền lương và thù lao Ban Kiểm soát, cụ thể:


- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: 10.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng.

Mức tiền lương và thù lao trên không bao gồm:

- Thuế thu nhập cá nhân;
- Tiền lương trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên là người lao động của Công ty hoặc thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại Công ty;
- Tiền thưởng, Lễ, tết được hưởng như CBCNV khác theo quy chế Công ty;



- Các chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí hợp lý khác mà thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của mình;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. 

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT,TK HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


NGUYỄN BÁ QUANG


TY
CỔ PHẦN
DỆT MAY HUẾ
TX. HUONG THUY-TINH TT. HUÉ

Số: 337/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 5 năm 2020.

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình Đại hội đồng Cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020.


1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập:

- Phải thuộc danh sách các công ty đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố.
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

2. Đề xuất của HDQT:

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 đạt hiệu quả cao nhất. Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán KPMG, trụ sở tại Tầng 46, tòa nhà Keangnam, Landmark Tower, 72 tầng, E6, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./. 

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÁ QUANG

Số: 357/TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006;
 - Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
 - Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Hội đồng quản trị giới thiệu nhân sự bổ sung Kiểm soát viên như sau:

1. Lý do bầu bổ sung Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018 – 2023:

Ông Trần Quốc Định – Trưởng ban Kiểm soát Công ty chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân (có đơn từ nhiệm kèm theo).

2. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
- b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- d) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- e) Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Nhân sự dự kiến bổ sung:

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo Công văn số 371/TĐDMVN – THPC, ngày 20/5/2020 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã thống nhất cử bà Phan Nữ Quỳnh Anh – Chuyên viên Ban Kiểm soát Nội bộ bổ sung tham gia Ban Kiểm soát Công ty.

4. Lý lịch trích ngang ứng cử viên: Lý lịch của bà Phan Nữ Quỳnh Anh kèm theo.

5. Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận bầu bà Phan Nữ Quỳnh Anh là Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Dệt May Huế, nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo thẩm quyền của Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN BÁ QUANG

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỆT MAY HUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt May Huế

Tôi tên là: Trần Quốc Định

Ngày sinh: 26/01/1983

CMND số: 191476776, cấp ngày: 22/09/2017, tại Công an Tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tôi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã giới thiệu và bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo Nghị quyết số 310/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2018.

Nay do chuyển công tác, tôi làm đơn này kính gửi đến Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt May Huế xin được từ nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt May Huế xem xét và thông qua đơn từ nhiệm của tôi.

Trân trọng cảm ơn./.

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 03 năm 2020

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Trần Quốc Định



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



- Họ và tên: PHAN NỮ QUỲNH ANH
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 21/04/1988
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 14 Kiệt 11 Quảng Tế, Trường An, Tp Huế.
- Chứng minh thư nhân dân số: 191619805.
Nơi cấp: CA Tỉnh TT Huế Ngày cấp: 06/05/2019
- Điện thoại liên hệ: 0935.330.099
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Chuyên viên Ban Kiểm soát NB
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2012 đến 11/2014	Ngân hàng TMCP Đông Á – CN Huế	Giao dịch viên.
10/2015 đến 09/2017	Công ty CP Dệt May Huế	Chuyên viên kế toán Ban đời sống.
10/2017 đến nay	Công ty CP Dệt May Huế	Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Dệt May Huế:
- Sở hữu cá nhân: 0
- Sở hữu của người có liên quan: Không
 - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không
 - Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không.
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

TT Huế, ngày 12 tháng 5 năm 2020 ✓
Xác nhận của Công ty Cổ phần Dệt May Huế

TT Huế, ngày 12 tháng 5 năm 2020
Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Phong

Phan Nũ Quỳnh Anh
Phan Nũ Quỳnh Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2020

ĐƠN XIN THÔI GIỮ CHỨC VỤ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

Tôi tên là: Nguyễn Ngọc Bình, hiện đang giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế, nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Hiện nay, vì lý do cá nhân, tôi không thể sắp xếp được thời gian để đảm nhiệm công việc được phân công trong Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế. Vậy tôi làm đơn này, kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét chấp thuận cho tôi được thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Công ty trước thời hạn, kể từ ngày 8/5/2020.

Tôi cam kết sẽ thực hiện các thủ tục bàn giao công việc đầy đủ theo đúng quy định của Công ty và pháp luật.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2020

Người làm đơn



Nguyễn Ngọc Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dệt may Huế
- Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt may Huế

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt may Huế

Tên Tôi là: Trần Hữu Phong

Chứng minh nhân dân số: 191172258 Ngày cấp: 20/02/2013

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 55 Phan Văn Trường, Phường Võ Dạ, TP Huế,
Tỉnh Thừa Thiên Huế - Việt Nam.

Hiện đang là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt may Huế

Nay tôi làm đơn này gửi đến Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt may Huế chấp nhận cho tôi xin được từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 28/5/2020.

Lý do: Cá nhân

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt may Huế chấp nhận đơn xin từ nhiệm của tôi.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

Huế, Ngày 18 tháng 4 năm 2020

Người viết đơn



Trần Hữu Phong

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT

Số: 356 /TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị Công ty như sau:

1. Lý do bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023:

Ông Trần Hữu Phong – Thành viên HĐQT và ông Nguyễn Ngọc Bình – Thành viên HĐQT độc lập đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân.

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật này;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

d) Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và Người điều hành khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

3. Nhân sự dự kiến bổ sung:

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo Công văn số 371/TĐDMVN – THPC, ngày 20/5/2020 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã thống nhất cử ông Nguyễn Đức Trị - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam đại diện vốn của Tập đoàn chiếm 30% VDL Công ty và bà Nguyễn Hồng Liên – Giám đốc Điều hành Công ty Cổ phần Dệt May Huế đại diện phần vốn của Tập đoàn chiếm 13,89% VDL Công ty để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

4. Lý lịch trích ngang ứng cử viên: Lý lịch của ông Nguyễn Đức Trị và bà Nguyễn Hồng Liên kèm theo.



5. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông: Căn cứ những nội dung trên, Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận bầu ông Nguyễn Đức Trí và bà Nguyễn Hồng Liên bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế, nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo thẩm quyền của Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÁ QUANG





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Đà Nẵng, ngày tháng 5 năm 2020

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS, KTT và NGƯỜI CBTT)

- Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC TRÍ
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 200982351 do: Công an TP Đà Nẵng cấp ngày: 9/8/2012
- Ngày tháng năm sinh: 9/2/1966
- Nơi sinh: Tam Kỳ, Quảng Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tam dân, Thị xã Tam kỳ, Tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú: 80 Phan Kế Bính, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 0236.3846290
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị, chức vụ công tác
3/1990 – 4/1994	Chuyên viên Công ty Thương mại tổng hợp Tam kỳ, QNĐN
5/1994 – 3/1997	Phó phòng KDXNK may Chi nhánh Vinatex Đà Nẵng
4/1997 – 5/2001	Trưởng phòng KDXNK may Chi nhánh Vinatex Đà Nẵng
5/2001 – 7/2001	Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty dệt may Hòa Thọ
8/2001 – 12/2005	GD điều hành Công ty dệt may Hòa Thọ
1/2006 – 12/2010	Phó TGD Công ty dệt may Hòa Thọ, nay là Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
4/2010	Phó Bí Thư Đảng Ủy Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
1/2011 – nay	Tổng Giám Đốc Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
4/2015	Bí Thư Đảng Ủy Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
6/2017 – nay	Chủ Tịch HĐQT kiêm TGD Tổng Công ty CP dệt may Hòa Thọ
1/1/2019 – 31/12/2019	Giám Đốc Điều Hành Tập Đoàn Dệt May Việt Nam
1/1/2020 - nay	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam



14. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:
15. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hòa Thọ.
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP May Hòa Thọ Quảng Nam
16. Số cổ phần nắm giữ: 3.000.000 cổ phần
- Trong đó:
- ✓ Sở hữu cá nhân: cổ phần
 - ✓ Đại diện vốn: 3.000.000 cổ phần
17. Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan:

STT	Họ và Tên	Quan hệ với người khai	Số CMND	Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ	Số tài khoản chứng khoán	Số CP
I	Tổ chức có liên quan (nếu có)						
II	Cá nhân có liên quan						
1	Phạm Thị Mỹ	Vợ	200932786	Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 9/06/2011	36 Hải Phòng, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng		
2	Nguyễn Phạm Mỹ Duyên	Con	201649617		80 Phan Kế Bính, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng		
3	Nguyễn Đức Thịnh	Con			36 Hải Phòng, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng		
4	Nguyễn Thị Giang	Chị			Thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam		

18. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
19. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty: Không
20. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. *lu*

XÁC NHẬN CỦA CQ CÓ THẨM QUYỀN
(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Phong

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Đức Trí

Nguyễn Đức Trí





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên : NGUYỄN HỒNG LIÊN

2. Giới tính : Nữ

3. Ngày sinh : 08/11/1978

4. Nơi sinh : Thành phố Huế

5. Quốc tịch : Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : Số 5 kiệt 92 Đường Ông Ích Khiêm, phường Thuận Thành, thành phố Huế

7. Chứng minh thư nhân dân số : 191557790

Nơi cấp : CA Tỉnh TT Huế; Ngày cấp: 25/12/2018

8. Điện thoại liên hệ:

Nhà riêng: 0234.3522671; Di động: 0905404242

9. Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế, Cử nhân ngoại ngữ

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Giám đốc Điều hành

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

12. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2000 – 12/2005	Công ty Dệt May Huế	Chuyên viên phòng Kế hoạch – XNK.
01/2006 – 11/2011	Công ty Cổ phần Dệt May Huế	Chuyên viên phòng Kế hoạch – XNK May.
12/2011-12/2014	Công ty Cổ phần Dệt May Huế	Phó Phòng Kế hoạch – XNK May.
4/2013 đến 4/2018	Công ty Cổ phần Dệt May Huế	Trưởng Ban kiểm soát
01/2015 đến 6/2019	Công ty Cổ phần Dệt May Huế	Trưởng Phòng Kế hoạch – XNK May.
6/2019 đến nay	Công ty Cổ phần Dệt May Huế	Giám đốc Điều hành

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Dệt May Huế:

- Sở hữu cá nhân: 6.199 cổ phần, chiếm 0.06% Vốn điều lệ.



- Sở hữu của người có liên quan: Không có
- 16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : Không có
- 17. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Dệt May Huế : Không
- 18. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không.
- 19. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Dệt May Huế: Không.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

TT Huế, ngày 25 tháng 05 năm 2020 ✓
Xác nhận của Công ty Cổ phần Dệt May Huế



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Phong

TT Huế, ngày 25 tháng 5 năm 2020
Người khai

NGUYỄN HỒNG LIÊN



Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 05 năm 2020.

**QUY CHẾ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006.
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2020 với các nội dung sau:

1. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

2. Điều kiện được ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.



3. Số lượng thành viên HĐQT: 02 người. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 01 người.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty.

5. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Dệt May Huế phải được bỏ phiếu kín tại ĐHĐCĐ.

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó **mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên** (số phiếu bầu cho từng người ứng cử viên có thể khác nhau).

- Trường hợp đạt được số phiếu bằng nhau thì Chủ tọa Đại hội quyết định biểu quyết hoặc bầu lại.

6. Hình thức tiến hành bầu cử:

6.1 Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử của mỗi cổ đông ghi rõ mã số đăng ký, số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ (sở hữu hoặc được ủy quyền) và tổng số phiếu có quyền biểu quyết (phiếu bầu) của một số cổ đông (tương ứng với số cổ phần nắm giữ). Trên mỗi phiếu bầu, cạnh danh sách tên người đề cử/ứng cử có ô số phiếu bầu. Việc bầu cử được thực hiện bằng ghi số phiếu bầu vào ô số phiếu bầu cho người mà mình tín nhiệm theo quy định tại điểm 3 quy chế này, mà không dùng ký hiệu nào thay thế.

- Phiếu bầu cử hợp lệ khi:

+ Phiếu bầu do Ban Kiểm phiếu phát hành và có dấu treo Công ty;
+ Phiếu bầu phải ghi rõ số lượng phiếu bầu (tín nhiệm) cho từng người có tên trong danh sách phiếu bầu, không dùng ký hiệu thay số phiếu;

- Phiếu bầu cử không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không phải do Ban Kiểm phiếu phát hành;
+ Khi bầu quá số lượng thành viên hoặc không bầu cho ai;
+ Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử/ứng cử đã được thông qua Đại hội, tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên trong danh sách lớn hơn tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó;

+ Phiếu có tẩy, sửa nội dung (trường hợp phiếu bầu cử có sự nhầm lẫn do gạch xóa tên, đánh dấu hoặc viết sai khác thì người bầu phải báo cáo lên Ban Kiểm phiếu xin đổi lại phiếu mới và nộp phiếu hỏng cho Ban Kiểm phiếu để hủy phiếu cũ).

6.2 Ban Kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu (BKP) gồm 03 (ba) người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Thành viên BKP là cổ đông của Công ty, nhưng không phải là người được đề cử, ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT, BKS Công ty. Ban Kiểm phiếu cử ra một thành viên làm Trưởng ban để điều hành việc tổ chức bầu cử. Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực và phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu bầu cử công bố trước Đại hội, sau đó phải niêm phong các phiếu bầu cử và chỉ được mở khi có quyết định của ĐHĐCĐ.

10626
GTY
HÂN
IAY HI
HỦY-TÍN

7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS:


Người trúng cử Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát phải có số phiếu bầu từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Đại hội đồng cổ đông sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát.

Nếu bầu vòng thứ nhất mà không đủ số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát có tỷ lệ từ 65% trở lên thì Đại hội đồng cổ đông tiếp tục bầu vòng thứ hai đối với những ứng viên còn lại cho tới khi đủ thành viên Hội đồng Quản trị hoặc do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Trong trường hợp phải lựa chọn một (01) trong hai (02) ứng cử viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà Đại hội đồng cổ đông cho là phù hợp.

8. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính cách hợp lệ này vào lúc khác. Trường hợp nào có bất đồng về thủ tục hoặc kết quả bầu cử, Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua. 

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN BÁ QUANG